TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST.
Ngày: 23- 02 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Mỹ Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Việt

Ông Hà Hùng Kiệt

Thư ký phiên tòa: Bà Ông Thị Cành Nha – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Ng , sinh năm: 1994, tại huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp Gi, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nh (chết) và bà Võ Thị X (sống); tiền án: không; tiền sự: không; chồng và con: có chồng là Cao Thanh Đ và có 02 con; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/10/2021 cho đến nay "Có mặt".

- *Bị hại:* Cao Thị Bích Ả; Sinh năm: 1982. Nơi cư trú: ấp Gi, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng "Có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Võ Thị X; Sinh năm: 1947. Nơi cư trú: ấp Gi, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng "Có mặt".

2. Lâm Thị Cẩm H; Sinh năm: 1968. Nơi cư trú: ấp C, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị Ng và bà Cao Thị Bích Ả là họ hàng và là hàng xóm của nhau, nên Ng thường sang chơi nhà bà Ả. Do đó, Ng biết bà Ả thường xuyên vắng nhà và không ai trông coi nhà cửa và Ng cũng biết chỗ bà Ả cất giấu tiền, cất giấu chìa khóa nhà, nên Ng nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của bà Ả để có tiền tiêu xài. Cụ thể: Vào khoảng 14 giờ, ngày 09/10/2021, nhân lúc nhà bà Ả không có nhà và không có ai trông coi nhà, nên Ng đã lén lút lấy chìa khóa nhà của bà Ả treo ở trên hàng rào cạnh nhà, rồi Ng mở cửa đi vào nhà, Ng đi đến cái tủ ly trong nhà trước và thấy chìa khóa tủ ly được cất giấu bên trong cái ly thủy tinh úp bên trong tủ, Ng đã lấy chìa khóa này mở cửa tủ ly thì thấy có một lon sữa bột, nhãn hiệu Gold Care mama, Ng mở nắp lon sữa ra thì thấy bên trong có nhiều xấp tiền với nhiều mệnh giá khác nhau từ 10.000 đồng đến 500.000 đồng và vàng gồm 01 (một) sợi dây chuyền, 01 (một) chiếc lắc tay trẻ em, 01 (một) chiếc nhẫn và 01 (một) chiếc vòng simen đã gãy, Ng lấy tất cả số tài sản trên bỏ vào cái bọc nilon màu đen mà Ng đã chuẩn bị sẵn mang theo từ nhà, khi đã lấy được tài sản Ng cất lại chìa khóa tủ ly vào vị trí ban đầu, rồi đi ra khỏi nhà, sau đó khóa cửa lại, đồng thời cất chìa khóa nhà vào vị trí cũ. Ng lấy trộm của bà Ả được số tiền tổng cộng là 46.000.000 đồng và vàng từ nhà bà Ả thì đến khoảng 15 giờ cùng ngày (09/10/2021), Ng đem toàn bộ số vàng trộm được đến Tiệm vàng Lý A ở ấp C, thị trấn Tr, huyện Tr bán được 12.000.000 triệu đồng. Đến trưa ngày 10/10/2021, Ng lấy 12.000.000 triệu đồng từ số tiền trộm được trả cho mẹ ruột của Ng là bà Võ Thị X ở ấp Gi, thị trấn Tr, huyện Tr. Sau đó, Ng tiếp tục đi đến Tiệm vàng Kim Ng thuộc ấp Đ, thị trấn Tr, huyện Tr mua 01 (một) chiếc nhẫn vàng 24k trọng lượng 05 chỉ với giá 24.500.000 đồng và đến Tiệm vàng Minh Vg thuộc ấp C, thị trấn Tr, huyện Tr mua 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18k trọng lượng 1,5 chỉ với giá 6.000.000 đồng. Đến khoảng hơn 16 giờ ngày 11/10/2021, do cảm thấy hối hận nên Ng đã mang số tiền 10.000.000 đồng qua nhà của bà Ả rồi lén để trên đầu tủ lạnh ở nhà sau để trả lại. Số tiền còn lại Ng đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 11/10/2021 bà Cao Thị Bích Ả phát hiện bị mất tài sản, nên trình báo Cơ quan công an. Sau khi bị Cơ quan công an mời lên làm việc thì Nguyễn Thị Ng đã tự khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 22/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Trần Đề kết luận: 01 (một) dây chuyền bằng vàng 18k, trọng lượng 2,8 chỉ; 01 (một) lắc bằng vàng 18k, trọng lượng 05 phân; 01 (một) nhẫn bằng vàng 18k, trọng lượng 02 phân; 01 (một) vòng bằng vàng 18k, trọng lượng 05 phân. Tổng giá trị tài sản cần định giá vào ngày 09/10/2021 là 12.000.000 đồng *(Mười hai triệu đồng)*.

Trên cơ sở kết quả điều tra và những tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trần Đề khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Ng về tội *"Trộm cắp tài sản"* điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Vật chứng trong vụ án: Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề đã quyết định thu giữ: 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, hình tròn, mặt trong có dòng chữ 97% 5C MINH VUONG; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dạng mắc xích, dài 50cm, có ký hiệu 17k ở gần khoen cài; tiền Việt Nam 22.000.000 đồng, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Cao Thị Bích Ả trong giai đoạn điều tra.

Đối với bà Võ Thị X và bà Lâm Thị Cẩm H do không biết tài sản là do bị cáo lấy trộm, nên không đặt ra xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà X và bà H.

- Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSTĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng để xét xử đối với Nguyễn Thị Ng về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số: 02/CT-VKSTĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ng phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong quá trình điều tra bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình; bị cáo cũng đã khắc phục hậu quả là đã trả lại toàn bộ tài sản đã trộm được cho bị hại; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không biết chữ, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế, điều kiện kinh tế cũng khó khăn, bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, tại phiên tòa bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại Cao Thị Bích Ả cũng xác nhận đã nhận lại tài sản, nên không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì, nên không có đề nghị gì; Về xử lý vật chứng của vụ án: (Các biện pháp tư pháp): Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề đã quyết định thu giữ: 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, hình tròn, mặt trong có dòng chữ 97% 5C MINH VUONG; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dạng mắc xích, dài 50cm, có ký hiệu 17k ở gần khoen cài; tiền Việt Nam 22.000.000 đồng, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Cao Thị Bích Ả trong giai đoạn điều tra, nên không có đề nghị gì; Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Thị Ng có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp

dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ng theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Ý kiến của bị hại Cao Thị Bích Ả:

+ Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bà Ả đã nhận lại toàn bộ tài sản, nên không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- Ý kiến của người của quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Thị X:

+ Về trách nhiệm hình sự: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Do không biết số tiền mà bị cáo mang trả bà X là do bị cáo lấy trộm của bà Ả. Sau khi biết được tiền là do bị cáo lấy trộm của bà Ả, nên đã mang trả lại cho bà Ả, tại phiên tòa không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

- Ý kiến của bị cáo Nguyễn Thị Ng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề đã truy tố, bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình đã gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Đề, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lâm Thị Cẩm H vắng mặt tại phiên tòa. Do trước đó người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lâm Thị Cẩm H đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của bà H tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lâm Thị Cẩm H.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị Ng thừa nhận: Bị cáo Nguyễn Thị Ng và bà Cao Thị Bích Ả là họ hàng và là hàng xóm của nhau, nên Ng thường sang chơi nhà bà Ả. Do đó, Ng biết bà Ả thường xuyên vắng nhà và không ai trông coi nhà cửa và Ng cũng biết chỗ bà Ả cất giấu tiền, cất giấu chìa

khóa nhà, nên Ng nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của bà Ả để có tiền tiêu xài. Cụ thể: Vào khoảng 14 giờ, ngày 09/10/2021, nhân lúc nhà bà Ả không có nhà và không có ai trông coi nhà, nên Ng đã lén lút lấy chìa khóa nhà của bà Ả treo ở trên hàng rào cạnh nhà, rồi Ng mở cửa đi vào nhà, Ng đi đến cái tủ ly trong nhà trước và thấy chìa khóa tủ ly được cất giấu bên trong cái ly thủy tinh úp bên trong tủ, Ng đã lấy chìa khóa này mở cửa tủ ly thì thấy có một lon sữa bột, nhãn hiệu Gold Care mama, Ng mở nắp lon sữa ra thì thấy bên trong có nhiều xấp tiền với nhiều mệnh giá khác nhau từ 10.000 đồng đến 500.000 đồng và vàng gồm 01 (một) sợi dây chuyền, 01 (một) chiếc lắc tay trẻ em, 01 (một) chiếc nhẫn và 01 (một) chiếc vòng simen đã gãy, Ng lấy tất cả số tài sản trên bỏ vào cái bọc nilon màu đen mà Ng đã chuẩn bị sẵn mang theo từ nhà, khi đã lấy được tài sản Ng cất lại chìa khóa tủ ly vào vị trí ban đầu, rồi đi ra khỏi nhà, sau đó khóa cửa lại, đồng thời cất chìa khóa nhà vào vị trí cũ. Ng lấy trộm của bà Ả được số tiền tổng cộng là 46.000.000 đồng và vàng từ nhà bà Ả thì đến khoảng 15 giờ cùng ngày (09/10/2021), Ng đem toàn bộ số vàng trộm được đến Tiệm vàng Lý A ở ấp C, thị trấn Tr, huyện Tr bán được 12.000.000 triệu đồng. Đến trưa ngày 10/10/2021, Ng lấy 12.000.000 triệu đồng từ số tiền trộm được trả cho mẹ ruột của Ng là bà Võ Thị X ở ấp Gi, thị trấn Tr, huyện Tr. Sau đó, Ng tiếp tục đi đến Tiệm vàng Kim Ng thuộc ấp Đ, thị trấn Tr, huyện Tr mua 01 (một) chiếc nhẫn vàng 24k trọng lượng 05 chỉ với giá 24.500.000 đồng và đến Tiệm vàng Minh Vg thuộc ấp C, thị trấn Tr, huyện Tr mua 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18k trọng lượng 1,5 chỉ với giá 6.000.000 đồng. Đến khoảng hơn 16 giờ ngày 11/10/2021, do cảm thấy hối hận nên Ng đã mang số tiền 10.000.000 đồng qua nhà của bà Ả rồi lén để trên đầu tủ lạnh ở nhà sau để trả lại. Số tiền còn lại Ng đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 11/10/2021 bà Cao Thị Bích Ả phát hiện bị mất tài sản, nên trình báo Cơ quan công an. Sau khi bị Cơ quan công an mời lên làm việc thì Nguyễn Thị Ng đã tự khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

[4] Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu đối với tài sản của công dân nói chung, tài sản của bị hại Ả nói riêng, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng số: 02/CT-VKSTĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm mục đích cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội sau này và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Ng thấy rằng, trước khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong quá trình điều tra bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình; bị cáo cũng đã khắc phục hậu quả là đã trả lại toàn bộ tài sản đã trộm được cho bị hại; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không biết chữ, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế, điều kiện kinh tế cũng khó khăn, bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, tại phiên tòa bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, căn cứ vào điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và sẽ áp dụng một mức án dưới khung hình phạt cho bị cáo cũng là đúng pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại Cao Thị Bích Ả đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng tiền. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có thu nhập ổn định, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án (Các biện pháp tư pháp): Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề đã quyết định thu giữ: 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, hình tròn, mặt trong có dòng chữ 97% 5C MINH VUONG; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dạng mắc xích, dài 50cm, có ký hiệu 17k ở gần khoen cài; tiền Việt Nam 22.000.000 đồng, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Cao Thị Bích Ả trong giai đoạn điều tra, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Ng là người bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ng phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bị bắt đi thi hành án.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14,

ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, xử buộc bị cáo Nguyễn Thị Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)*.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lâm Thị Cẩm H không có mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Trần Đề;
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- CAND huyện Trần Đề;
- Cơ quan THAHS huyện Trần Đề;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQL, NVLQ;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Mỹ Xuyên